Mẫu số 40-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TX.** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 401/2017/QĐST-HNGĐ	*TX., ngày 07 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn thụ lý số: 484/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2017, giữa người yêu cầu là:

Anh **Trần Thiên T.** , sinh năm: 1983

HKTT: Xóm 2 TX., xã CL., huyện LN., tỉnh Hà Nam.

Cư trú tại: Số 32 ngõ 34 Ô., P. HC., Q. Đ., T.p Hà Nội.

và chị **Nguyễn Thị Vũ M.** , sinh năm: 1984

HKTT: Số 59B/132/63 tổ 25 P. KT., Q. TX., T.p Hà Nội.

Cư trú tại: Số 59B ngách 63 ngõ 132 KT., P. KT., Q. TX., T.p Hà Nội.

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 212, 213 và khoản 1, 2, 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 4, Điều 5, khoản 5 Điều 7, Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án;

Áp dụng tiểu mục 1, mục I, phần B Danh mục Án phí, Lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 10 năm 2017,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa người yêu cầu là:

Anh **Trần Thiên T.** , sinh năm: 1983

và chị **Nguyễn Thị Vũ M.** , sinh năm: 1984

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Trần Thiên T. và chị Nguyễn Thị Vũ M. thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là: Trần Nguyễn Trâm A., sinh ngày: 21/1/2014 và Trần Đức A., sinh ngày: 14/5/2015

Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn, chị M. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Nguyễn Trâm A.; anh T. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Đức A.. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở: Anh chị không có tài sản chung và nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Trần Thiên T. và chị Nguyễn Thị Vũ M. mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tiền số 08009 và 08008 ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX., thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. TX.;
- Chi cục THADS Q. TX.;
- UBND P. KT.;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Anh